

BẢN TIN PHÁP LUẬT



TRONG SỐ NÀY

**MỘT SỐ NỘI DUNG NỔI BẬT
CỦA NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH
CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA
LƯẬT KINH DOANH
BẤT ĐỘNG SẢN**

Trang 2

**MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI VỀ
LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ
THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ
CÓ SỬ DỤNG ĐẤT**

Trang 4

**MỘT SỐ ĐIỂM MỚI TRONG
DỰ THẢO
LƯẬT BẢO HIỂM Y TẾ**

Trang 6

Hoạt động nổi bật tháng 09/2024

V-Med - Vietnam Mediation Moot là cuộc thi về hòa giải thương mại bằng tiếng Việt với mục tiêu thúc đẩy quảng bá, phổ biến kiến thức và kỹ năng về phương thức giải quyết tranh chấp thương mại thông qua hòa giải. V-Med 2024 được đồng tổ chức bởi Trung tâm Hoà giải Thương mại Quốc tế Việt Nam (VICMC) và Trường Đại học Luật, Đại học Huế (HUL – University of Law, Hue University). **Văn phòng luật sư NHQuang và Cộng sự** tham gia chương trình với vai trò Nhà tài trợ đồng hành, hướng dẫn, đào tạo về hòa giải, và giám khảo. Đây là năm thứ 03 liên tiếp NHQuang&Cộng sự là Nhà tài trợ đồng hành của cuộc thi.

Luật sư Nguyễn Hưng Quang - Trưởng Văn phòng Luật sư NHQuang và Cộng sự và Luật sư Phùng Quang Cường, Luật sư Thành viên NHQuang và Cộng sự là thành viên Ban giám khảo cho vòng Chung kết diễn ra vào từ 28 – 30/09/2024. Hai Luật sư đánh giá cao kỹ năng hoà giải cùng tinh thần bình tĩnh, tự tin của các đội thi và khẳng định V-Med là một chương trình thành công, bổ ích dành cho tất cả các bạn sinh viên đến từ các trường đại học, học viện, cơ sở đào tạo trên cả nước.

MỘT SỐ NỘI DUNG NỔI BẬT CỦA NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN

KIỀU TRINH

Ngày 24/07/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định 96/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản (**Nghị định 96**), thay thế Nghị định 02/2022/NĐ-CP (**Nghị định 02**). Nghị định 96 có hiệu lực từ ngày 01/08/2024 với một số nội dung đáng chú ý liên quan đến hoạt động kinh doanh bất động sản (**KDBĐS**) như sau:

Thứ nhất, quy định chi tiết hoạt động công khai thông tin về bất động sản, dự án bất động sản đưa vào kinh doanh, cụ thể như sau:

(i) Về thời điểm công khai thông tin, doanh nghiệp KDBĐS có trách nhiệm công khai đầy đủ thông tin về bất động sản, dự án bất động sản đưa vào kinh doanh trước khi ký kết hợp đồng bán, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê mua bất động sản, chuyển nhượng dự án bất động sản.

(ii) Về thông tin công khai, nội dung thông tin công khai được thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 6 Luật KDBĐS. Đối với thông tin tại điểm c khoản 2 và điểm b, d khoản 3 Điều 6 Luật KDBĐS, doanh nghiệp công khai các tài liệu sau: (a) Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết hoặc quyết định phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng của dự án bất động sản; (b) Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hoặc Thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở; (c) Văn bản cam kết phát hành bảo lãnh của ngân hàng thương mại trong nước, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam trong trường hợp bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai.

(iii) Về phương thức, hình thức công khai thông tin, doanh nghiệp KDBĐS phải công khai đầy đủ, trung thực và chính xác thông tin trên hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản và trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

(iv) Về thời hạn cập nhật thông tin, doanh nghiệp KDBĐS có trách nhiệm cập nhật thông tin đã công khai trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông tin



có sự thay đổi.

Thứ hai, bổ sung một số nguyên tắc khi doanh nghiệp KDBĐS xác lập, ký kết, thực hiện hợp đồng mẫu trong KDBĐS. Theo đó, so với Nghị định 02, Nghị định 96 đã làm rõ các nguyên tắc trong trường hợp xác lập, ký kết, thực hiện hợp đồng trong KDBĐS của doanh nghiệp KDBĐS như sau:

(i) Được sử dụng hợp đồng KDBĐS để ký kết sau khi đã thực hiện công khai;

(ii) Tuân thủ, chấp hành hoạt động kiểm tra, giám sát của cơ quan có thẩm quyền quản lý KDBĐS trong việc thực hiện các quy định, nguyên tắc về việc thực hiện công khai, sử dụng, xác lập, ký kết, thực hiện hợp đồng mẫu trong KDBĐS;

(iii) Tuân thủ đúng, không được thay đổi các nội dung có trong các hợp đồng mẫu trong KDBĐS. Trường hợp trong các hợp đồng mẫu có nội dung để doanh nghiệp KDBĐS được bổ sung nội dung thì việc bổ sung nội dung hợp đồng phải bảo đảm tuân thủ nguyên tắc không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không làm thay đổi hoặc trái với các nội dung đã có trong hợp đồng mẫu;

(iv) Trường hợp có sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng KDBĐS đã công khai thì doanh nghiệp KDBĐS có trách nhiệm công khai hợp đồng đã sửa đổi, bổ sung trước khi sử dụng để ký kết hợp đồng;

(v) Trường hợp hợp đồng KDBĐS được doanh nghiệp sử dụng để ký kết với các khách hàng có nội dung không đúng với nội dung hợp đồng mẫu, không đúng với hợp đồng mẫu đã công khai, không tuân thủ đúng các nguyên tắc này thì bị xử lý vi phạm và có trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh đối với khách hàng. Việc giải quyết tranh chấp được thực hiện theo pháp luật có liên quan.

Thứ ba, quy định chi tiết về đăng ký hoạt động và điều kiện hoạt động của sàn giao dịch bất động sản, trong đó:

(i) Điều 14 Nghị định 96 đã quy định cụ thể về thành phần hồ sơ đăng ký hoạt động sàn giao dịch bất động sản, gồm: (a) Đơn đăng ký hoạt động của sàn giao dịch bất động sản; (b) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; (c) Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với trụ sở sàn giao dịch bất động sản; (d) Bản sao giấy chứng nhận hoàn thành khóa học quản lý, điều hành sàn giao dịch bất động sản của người quản lý điều hành sàn giao dịch bất động sản; (e) Danh sách các môi giới bất động sản đã được cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.

(ii) Đối với điều kiện hoạt động của sàn giao dịch bất động sản, ngoài việc đáp ứng đủ điều kiện tại Điều 55 Luật KDBĐS 2023, sàn giao dịch bất động sản phải có tên, địa chỉ giao dịch ổn định trên 12 tháng và trang thiết bị kỹ thuật đáp ứng yêu cầu theo nội dung hoạt động của sàn giao dịch bất động sản, và thực hiện các biện pháp phòng chống rửa tiền, báo cáo về phòng chống rửa tiền. Ngoài ra, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp và người quản lý điều hành sàn giao dịch bất động sản phải chịu trách nhiệm về hoạt động của sàn giao dịch bất động sản. Người đại diện theo pháp luật của sàn giao dịch bất động sản có thể đồng thời là người quản lý điều hành sàn giao dịch bất động sản.

MỘT SỐ BÌNH LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Nghị định 96 được ban hành để quy định chi tiết một số điều của Luật KDBĐS 2023, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm tạo cơ sở pháp lý cho địa phương cũng như các tổ chức, cá nhân khi thực hiện việc quản lý hoạt động KDBĐS. Cần lưu ý, các quy định trong các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản quy phạm pháp luật do các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành trước ngày Nghị định 96 có hiệu lực thi hành có nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định 96 mà khác với quy định của Nghị định thì thực hiện theo quy định của Nghị định 96 này. Trường hợp công dân Việt Nam đã được cấp số định danh cá nhân và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu về đăng ký đầu tư, đăng ký doanh nghiệp được kết nối, vận hành thì được sử dụng số định danh cá nhân thay thế cho các giấy tờ liên quan đến nhân thân (Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân, thẻ Căn cước, Hộ chiếu và các giấy tờ chứng thực cá nhân khác theo quy định của các pháp luật có liên quan) khi thực hiện thủ tục liên quan hoạt động KDBĐS.

MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI VỀ LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÓ SỬ DỤNG ĐẤT

QUỐC DŨNG

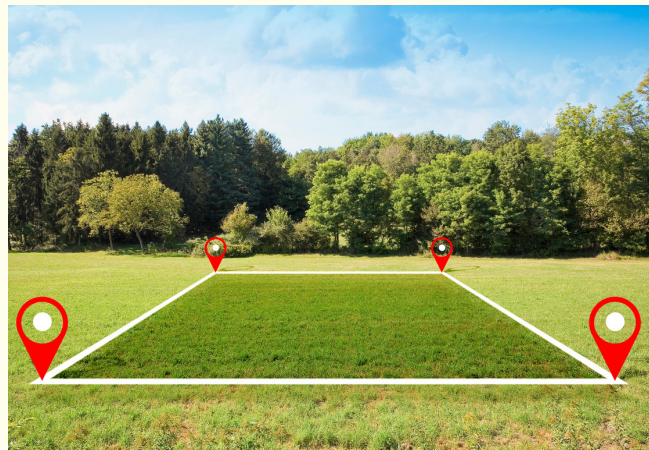
Ngày 16/09/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 115/2024/NĐ-CP quy định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất (**Nghị định 115**). Nghị định 115 được ban hành nhằm hoàn thiện khung pháp luật về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh phù hợp với quy định mới của Luật Đấu thầu 2023 và Luật Đất đai 2024. Nghị định 115 có hiệu lực từ ngày 16/09/2024 và có một số nội dung nổi bật như sau:

Thứ nhất, quy định các dự án đầu tư có sử dụng đất thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, bao gồm:

- (i)** Dự án có quỹ đất dự kiến thực hiện dự án đáp ứng điều kiện thuộc danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định việc giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất: (a) Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị có công năng phục vụ hỗn hợp, đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội với nhà ở theo quy định của pháp luật về xây dựng để xây dựng mới hoặc cải tạo, chỉnh trang đô thị; (b) Dự án khu dân cư nông thôn;
- (ii)** Dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực, thuộc trường hợp thu hồi đất tại Điều 79 Luật Đất đai 2024 (gồm 10 nhóm dự án).

Thứ hai, quy định điều kiện chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp trong tổ chức kinh tế do nhà đầu tư trúng thầu thành lập. Các thành viên, cổ đông muốn chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp trong tổ chức kinh tế do nhà đầu tư trúng thầu thành lập trước khi dự án khai thác, vận hành phải phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

- (i)** Được người có thẩm quyền chấp thuận;
- (ii)** Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng phải có tư cách pháp lý và đáp ứng điều kiện hoạt động theo quy định



của pháp luật tương ứng với từng loại hình tổ chức kinh tế, pháp luật về đầu tư, doanh nghiệp, đất đai, kinh doanh bất động sản và pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực; có năng lực, kinh nghiệm tương ứng với cổ phần, phần vốn góp dự kiến nhận chuyển nhượng (đối với trường hợp chuyển nhượng một phần) hoặc có năng lực, kinh nghiệm tương đương hoặc cao hơn so với nhà đầu tư chuyển nhượng (đối với trường hợp chuyển nhượng toàn bộ); phải kế thừa quyền và nghĩa vụ thực hiện dự án đầu tư mà nhà đầu tư chuyển nhượng đã cam kết tại hồ sơ dự thầu và hợp đồng dự án;

Ngoài ra, nhà đầu tư nhận chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp của thành viên liên danh còn phải bảo đảm tỷ lệ vốn chủ sở hữu tối thiểu của từng thành viên theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 46 của Nghị định 115. Theo đó, nhà đầu tư đứng đầu liên danh phải có tỷ lệ góp vốn chủ sở hữu tối thiểu là 30%, từng thành viên liên danh có tỷ lệ góp vốn chủ sở hữu tối thiểu là 15%.

Thứ ba, quy định xử lý tình huống tại thời điểm đóng thầu có ít hơn 03 nhà đầu tư nộp hồ sơ. Trong thời hạn không quá 24 giờ kể từ thời điểm đóng thầu, bên mời quan tâm, bên mời thầu báo cáo người có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo một trong hai cách sau đây:

- (i)** Cho phép gia hạn thời điểm đóng thầu, đồng thời rà soát, chỉnh sửa hồ sơ mời quan tâm hoặc hồ sơ mời thầu (nếu cần thiết) nhằm tăng thêm số lượng nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án, tham dự thầu. Trong trường hợp này phải quy định rõ thời điểm đóng thầu mới và các thời hạn tương ứng để nhà đầu tư có đủ thời gian sửa đổi hoặc bổ sung hồ sơ đăng ký thực hiện dự án, hồ sơ dự thầu đã nộp. Trường hợp chỉnh sửa hồ sơ mời quan tâm hoặc hồ sơ mời thầu, các nhà đầu tư đã nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án hoặc hồ sơ dự thầu có quyền sửa đổi, thay thế hoặc rút hồ sơ đã nộp;

(ii) Cho phép mở thầu ngay để tiến hành đánh giá.

Một số bình luận và khuyến nghị

Nghị định 115 đã góp phần đơn giản hóa thủ tục, cắt giảm thời gian, chi phí trong hoạt động lựa chọn nhà đầu tư đồng thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất. Bên cạnh đó, Nghị định 115 đã quy định phương án xử lý một số tình huống đặc biệt trong hoạt động lựa chọn nhà đầu tư nhằm hạn chế những tình trạng thiếu minh bạch đã xảy ra trong hoạt động đấu thầu thời gian trước đây. Ngoài những nội dung đã được đề cập, các doanh nghiệp cần lưu ý đến nội dung điều khoản thi hành của Nghị định 115, đồng thời cập nhật và nghiên cứu các quy định khác của Nghị định 115 để có thể vận dụng trong hoạt động của mình nhằm đảm bảo được tối đa quyền và lợi ích theo quy định pháp luật.

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI TRONG DỰ THẢO LUẬT BẢO HIỂM Y TẾ

MAI PHƯƠNG

Luật Bảo hiểm Y tế 2008 đã đánh dấu một bước tiến quan trọng trong hệ thống pháp luật về bảo hiểm y tế (BHYT), là cơ chế bảo đảm nguồn tài chính cho nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội và hội nhập quốc tế. Tuy nhiên, quá trình 15 năm triển khai thi hành Luật BHYT 2008 đã phát sinh những vướng mắc, bất cập, hạn chế cần được điều chỉnh. Nhằm hoàn thiện quy định về BHYT theo định hướng của các chính sách, định hướng của Đảng, phù hợp với cơ sở thực tiễn và tương thích với pháp luật về BHYT của các quốc gia trên thế giới, Bộ Y tế đang xây dựng Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT (**Dự thảo Luật**) với một số điểm đáng lưu ý như sau:

Mở rộng đối tượng tham gia BHYT

Dự thảo Luật đã bổ sung một số nhóm đối tượng tham gia BHYT (do người lao động (**NLĐ**) và người sử dụng lao động (**NSDLĐ**) đóng) như:

(i). NLĐ làm việc theo hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 01 tháng trở lên kể cả trường hợp NLĐ và NSDLĐ thỏa thuận bằng tên gọi khác nhưng có nội dung thể hiện về việc làm có trả công, tiền lương và sự quản lý, điều hành, giám sát của một bên.

(ii). Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp; thành viên hội đồng quản trị, tổng giám đốc, giám đốc, thành viên ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên và các chức danh quản lý khác được bầu của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã *có hưởng tiền lương*.

(iii). Người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp; thành viên hội đồng quản trị, tổng giám đốc, giám đốc, thành viên ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên và các chức danh quản lý khác được bầu của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã *không hưởng tiền lương*.

(iv). NLĐ là công dân nước ngoài làm việc tại Việt Nam khi làm việc theo hợp đồng lao động xác định thời hạn có thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên với NSDLĐ tại Việt Nam, trừ các trường hợp di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp; tại thời điểm giao kết hợp đồng lao động đã đủ tuổi nghỉ hưu theo khoản 2, Điều 169 của Bộ luật Lao động; điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác.



(v). NLĐ làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn, NLĐ quy định tại mục (i) làm việc không trọn thời gian có tiền lương trong tháng bằng hoặc cao hơn tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc thấp nhất thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Các nhóm đối tượng này được bổ sung để đảm bảo đồng bộ với quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội 2024 (có hiệu lực từ 01/07/2025). Ngoài ra, Dự thảo Luật cũng sửa đổi, bổ sung một số nhóm đối tượng khác để đồng bộ với Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam 2014, Luật Công an nhân dân 2018, Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở 2023, Luật Dân quân tự vệ 2019, Luật Bảo hiểm xã hội 2024...

Sửa đổi, bổ sung quy định về mức đóng và trách nhiệm đóng BHYT

Mức đóng của một số nhóm đối tượng tham gia BHYT được bổ sung tại Dự thảo Luật được quy định như sau:

- Mức đóng hằng tháng của đối tượng quy định tại các mục (i), (ii), (iv), (v) phía trên tối đa bằng 6% tiền lương tháng, trong đó NSDLĐ đóng 2/3 và NLĐ đóng 1/3.
- Mức đóng hằng tháng của đối tượng quy định tại mục (iii) phía trên tối đa bằng 6% tiền lương tháng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và do NLĐ đóng.

Dự thảo Luật cũng ghi nhận cụ thể rằng: trong thời gian các đối tượng quy định tại mục (i), (ii), (iv), (v) phía trên nghỉ việc hưởng chế độ thai sản từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, hoặc nghỉ việc hưởng chế độ

ốm đau từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng theo quy định của pháp luật bảo hiểm xã hội, mức đóng hằng tháng tối đa bằng 6% tiền lương tháng của NLĐ trước khi nghỉ thai sản/ngỉ ốm và do tổ chức bảo hiểm xã hội đóng.

Ngoài ra, Dự thảo Luật đã ghi nhận các nhóm đối tượng tại mục (i), (ii), (iv), (v) phía trên trong quy định về xác định thứ tự đóng BHYT đối với trường hợp một người đồng thời thuộc nhiều đối tượng tham gia BHYT khác nhau. Cụ thể, trường hợp đối tượng quy định tại mục (i), (ii), (iv), (v) phía trên có thêm một hoặc nhiều hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động có thời hạn từ đủ 01 tháng trở lên thì đóng BHYT theo hợp đồng lao động có mức tiền lương cao nhất tại thời điểm đóng.

Bổ sung quy định về chậm, trốn đóng BHYT

Dự thảo Luật đã bổ sung các khái niệm về chậm đóng, trốn đóng BHYT, đồng thời ghi nhận các hành vi này sẽ bị nghiêm cấm trong BHYT. Theo đó, Dự thảo Luật mô tả hành vi chậm, trốn đóng BHYT như sau:

(a) Chậm đóng BHYT là một trong các hành vi sau đây của NSDLĐ:

- Chưa đóng hoặc đóng chưa đầy đủ số tiền phải đóng BHYT kể từ sau ngày đóng BHYT chậm nhất theo quy định tại các Điều 15 (Phương thức đóng BHYT), Điều 17 (Cấp thẻ BHYT) Luật BHYT trừ trường hợp quy định tại khoản 10, Điều 2 Luật BHYT (Trốn đóng BHYT);
- Không đăng ký hoặc đăng ký không đầy đủ số người phải tham gia BHYT trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày hết thời hạn theo quy định tại Điều 17 Luật BHYT;
- Thuộc trường hợp không bị coi là trốn đóng BHYT theo quy định tại khoản 10 Điều 2 Luật BHYT.

(b) Trốn đóng BHYT hành vi của NSDLĐ thuộc một trong các trường hợp sau đây để không đóng hoặc đóng không đầy đủ BHYT cho NLĐ trừ các trường hợp có lý do chính đáng theo quy định của Chính phủ:

- Sau 60 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định phải tham gia BHYT theo quy định Điều 17 Luật BHYT mà NSDLĐ không đăng ký hoặc đăng ký không đầy đủ số người phải tham gia BHYT;
- Đăng ký tiền lương làm căn cứ đóng BHYT thấp hơn quy định của pháp luật về BHYT;
- Không đóng hoặc đóng không đầy đủ số tiền đã đăng ký BHYT hoặc đăng ký không đầy đủ số người phải tham gia BHYT sau 60 ngày kể từ ngày hết thời hạn theo quy định tại Điều 17 Luật BHYT hoặc quy định tại điểm b khoản 9 Điều 2 Luật BHYT (Chậm đóng BHYT).

Để đảm bảo tương thích với định nghĩa trên, Dự thảo Luật cũng bổ sung quy định về thời hạn đóng BHYT chậm nhất đối với NSDLĐ tại Điều 15, đó là:

- Ngày cuối cùng của tháng tiếp theo đối với phương thức đóng hằng tháng;
- Ngày cuối cùng của tháng tiếp theo ngay sau chu kỳ đóng đối với phương thức đóng 03 tháng một lần hoặc 06 tháng một lần.

Ngoài ra, Dự thảo Luật cũng sửa đổi hình thức xử lý vi phạm để tương thích với quy định về chậm, trốn đóng BHYT. Cụ thể, cơ quan, tổ chức, NSDLĐ có trách nhiệm đóng BHYT mà chậm đóng, trốn đóng “*bắt buộc đóng đủ số tiền chậm đóng, trốn đóng; nộp số tiền bằng 0,03%/ngày tính trên số tiền bảo hiểm y tế chậm đóng, trốn đóng và số ngày chậm đóng, trốn đóng vào quỹ bảo hiểm y tế; xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật đối với hành vi trốn đóng bảo hiểm y tế; không xem xét trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng*”.

Những đề xuất tại Dự thảo Luật, đặc biệt với các quy định về mở rộng đối tượng tham gia BHYT và chậm, trốn đóng BHYT sẽ hoàn thiện thêm chính sách về BHYT, bảo đảm người dân được tham gia BHYT theo nhóm đối tượng phù hợp, đồng thời tạo sự tương thích về hệ thống pháp luật. Dự thảo Luật dự kiến sẽ được Quốc hội cho ý kiến và thông qua tại kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2024). Các doanh nghiệp cần nghiên cứu nội dung và tiếp tục theo dõi quá trình hoàn thiện Dự thảo Luật để có thể cập nhật kịp thời các sửa đổi, bổ sung của văn bản này sau khi Dự thảo Luật được ban hành và có hiệu lực.

NHÓM TÁC GIẢ



NGUYỄN THỊ KIỀU TRINH

Tư vấn luật



NGUYỄN QUỐC DŨNG

Tư vấn luật



LÊ MAI PHƯƠNG

Tư vấn luật

NHÓM BIÊN TẬP



LÊ HẢI LINH

Tư vấn luật



ĐẶNG HUYỀN THU

Tư vấn luật



NGUYỄN THÙY DƯƠNG

Luật sư Cấp cao

THIẾT KẾ



NGUYỄN HOÀNG AN

Tìm hiểu thêm về NHQuang tại:



Ha Noi Office:
Villa B23, Trung Hoa - Nhan Chinh
Nguyen Thi Dinh Street, Nhan Chinh Ward
Thanh Xuan District, Ha Noi, Viet Nam
Tel: 84 24 3537 6939
Fax: 84 24 3537 6941
Web: www.nhquang.com

Ho Chi Minh City Branch:
First floor, Harmony Tower, No. 47-49-51
Phung Khắc Khoan Street, Da Kao Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Viet Nam
Tel: 84 28 3822 6290
Fax: 84 28 3822 6290
Email: contact@nhquang.com